

Số: 27/2023/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế; văn hóa, thể thao, môi trường;

Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về ban hành quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 260/BC-BKTNS ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo nghị quyết này Quy định về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Bãi bỏ các Nghị quyết:

a) Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung Điều 2 và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

c) Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung Điều 2 và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định về một số chính sách

khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVI, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo; Báo, Đài PT-TH, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Cường

QUY ĐỊNH

Về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm
2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Những nội dung khác về chính sách khuyến khích xã hội hóa không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa gồm:

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa;

b) Các tổ chức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hoặc cá nhân có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc

doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Điều kiện được hưởng chính sách xã hội hóa

Cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng chính sách ưu đãi khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Thuộc danh mục chi tiết các loại hình của các cơ sở xã hội hóa theo Phụ lục kèm theo Quy định này và đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa theo quy định tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phù hợp với quy hoạch ngành, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện đúng tiến độ, quy mô theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Chính sách ưu đãi về đất đai

1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa có thuê đất, thuê tài sản trên đất để thực hiện các dự án xã hội hóa thuộc các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê theo quy định.

2. Trong mỗi dự án, chỉ miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích đất sử dụng đúng mục đích xã hội hóa. Phần diện tích sử dụng đất không phục vụ cho mục đích xã hội hóa thì không được miễn tiền thuê đất.

Điều 5. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ thuê cơ sở vật chất

1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê cơ sở vật chất là tài sản công được hỗ trợ tiền thuê tài sản trên đất. Mức hỗ trợ: 50% giá trúng đấu giá trong trường hợp thuê tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; 80% giá trúng đấu giá trong trường hợp thuê tài sản kết cấu hạ tầng và các công trình khác.

2. Giá khởi điểm để đấu giá cho thuê tài sản trên đất: Được tính bằng giá thuê tối thiểu theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày

23 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC.

3. Việc thực hiện hỗ trợ tiền thuê tài sản trên đất theo quy định tại khoản 1 Điều này phải bảo đảm việc bảo toàn chi phí hình thành nên tài sản cho thuê và được tính khấu trừ khi cơ sở thực hiện xã hội hóa ký hợp đồng thuê cơ sở vật chất. Trường hợp giá cho thuê sau khi khấu trừ hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này không đảm bảo bảo toàn chi phí hình thành tài sản cho thuê thì mức hỗ trợ tiền thuê tài sản bằng phần chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và chi phí hình thành nên tài sản cho thuê.

Điều 6. Chính sách ưu đãi tín dụng

1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được ưu tiên vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước theo quy định của Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước;

2. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được ưu tiên vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai nếu phù hợp với danh mục, lĩnh vực cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định tại văn bản mới.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Đối với các dự án xã hội hóa đang được hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh thì được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này cho thời gian còn lại của dự án nếu mức hỗ trợ tại Nghị quyết này cao hơn mức hỗ trợ đang được hưởng.

b) Đối với các dự án xã hội hóa đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai thực hiện thì được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này./.
